

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2020/HS-ST

Ngày 27-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Nhân.

Ông Dương Văn Thoi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 167/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Xuân H**, sinh năm 2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Thế Anh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Con ông: Bùi Xuân H9, sinh năm 1973; Con bà: Nguyễn Thị M9, sinh năm 1975; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 15/5/2020 của Công an huyện Hiệp Hòa xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”.

- Nhân thân: Tại quyết định số 600/QĐ-TA ngày 01/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường giáo dưỡng số 2- Cục C10- BCA trong thời hạn 12 tháng. Đã chấp hành xong ngày 03/8/2018.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Anh Bàn Việt A, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Dương Ngô H1, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- **Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm 13, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Nông Văn H2, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy D, sinh năm 1999, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang và anh Bàn Việt A, sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng cùng làm việc tại công ty L thuộc Khu công nghiệp V, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Quá trình làm việc, anh Bàn Việt A và Nguyễn Duy D nảy sinh mâu thuẫn, Nguyễn Duy D cho rằng anh V thường xuyên nói xấu D với quản lý người Trung Quốc dẫn đến D bị trừ lương, trừ thưởng nên nảy sinh ý định gọi người đến đánh anh V. Sau đó, D nhờ Giáp Trọng H3, sinh năm 1997, Giáp Văn N, sinh năm 1999, cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Triệu Thanh B, sinh năm 2000 ở thôn N, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Bùi Xuân H, sinh năm 2000, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Từ Văn Ch, sinh năm 1995, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang và một đối tượng tên S (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đánh anh V, mọi người đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, D cùng H3, Ch, B, N, H và S đến cổng A2 công ty L đợi Việt A tan ca để đánh. Quá trình đứng chờ, D gặp Lý Văn V, sinh năm 1992 ở xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn là người làm cùng công ty, D nói với V “nay em phải đánh Việt A mấy phát để cảnh cáo” và bảo Vũ đi xem bao giờ Việt A ra thì thông báo để đánh, Vũ đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, anh Bàn Việt A tan ca, điều khiển xe mô tô đeo bạn gái là chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995, nơi ở: Xóm C, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang đi ra cổng, thấy anh V đi ngang qua, V dùng tay trái chỉ liên tục về phía Việt A nói “đi đi” để báo hiệu cho D và đồng bọn biết đây là anh V. Sau đó,

Huỳnh điều khiển xe mô tô đèo B, H điều khiển xe mô tô đèo N, còn S, Ch chạy bộ đuổi theo sau anh V đến cổng A1 của công ty, Vũ và D điều khiển xe đến cột cờ cách đó 100 mét ngồi uống nước đợi. Tại cổng A1 của ty, H xuống xe gọi anh V ra nói chuyện nhưng anh V không ra, ngay lập tức H, Nam lao vào dùng tay, chân đá, đá liên tiếp vào đầu, mặt, người anh V nhiều cái, Bình, Chiến, Sen thấy vậy cũng lao vào dùng tay, chân đá, đá nhiều cái liên tiếp vào đầu, mặt, người anh V. Anh Việt A bị đau, ngã nằm xuống đất, H thấy anh V cầm trên tay 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo X27 màu xanh, liền nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh V để anh V không gọi người đến cứu được và đem bán lấy tiền chi tiêu. Ngay lập tức, lợi dụng anh V đang bị đau, không thể phản kháng, H dùng tay phải giật lấy điện thoại trên tay anh V, dùng chân phải đá một cái vào người anh V. Sau đó, có nhiều người đến can ngăn nên cả nhóm dừng lại, không đánh nữa, lấy xe ra về. Lúc này, H thấy trên mặt đất có 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A7 màu trắng, không biết của ai nên H dùng tay trái nhặt lấy điện thoại, đút cả hai chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được vào túi quần đang mặc, cùng các đối tượng khác điều khiển xe mô tô quay lại chỗ D, Vũ đứng đợi để thông báo đã đánh Việt A xong rồi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày 25/5/2020, Bùi Xuân H lấy hai chiếc điện thoại ra kiểm tra, thấy đằng sau ốp chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo X27 màu xanh có một thẻ ATM mang tên Bàn Việt A, đằng sau ốp chiếc điện thoại Oppo A7 màu trắng có một chứng minh nhân dân, một thẻ ATM đều mang tên Nguyễn Thị M, H ném toàn bộ thẻ ATM và chứng minh nhân dân đi (H khai không nhớ cụ thể địa điểm ném), cầm chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo X27 đến cửa hàng điện thoại của anh Dương Ngô H1, sinh năm 1984 tại thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang, bán cho anh H1 với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Việc H chiếm đoạt chiếc điện thoại của anh V, H không nói với ai, không ai biết, số tiền bán điện thoại H giữ lại một mình chi tiêu hết. Đối với chiếc điện thoại của chị M, H đưa cho N xem, N bảo H trả lại chị M nhưng H không đồng ý, N và H xảy ra mâu thuẫn, Nam đã đập vỡ và ném chiếc điện thoại đi (N, H khai không nhớ vị trí ném).

Về phía anh V, sau khi bị đánh, anh được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 26/5/2020 thì ra viện, về điều trị tại nhà. Tại Giấy chứng nhận thương tích số 22030 ngày 01/6/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang xác nhận: tình trạng thương tích lúc vào viện: đau đầu, chóng mặt, buồn nôn, sưng nề bầm tím vùng mắt trái. Đau ngực, khó thở. Chuẩn đoán: chấn động não, chấn thương phần mềm do bị đánh. Ngày 26/5/2020, anh Anh có đơn trình báo công an huyện Việt Yên.

Trong các ngày 11/6/2020, 15/6/2020, 16/6/2020, 19/6/2020, 22/6/2020, 13/7/2020, Nguyễn Duy D, Lý Văn V, Giáp Trọng H3, Bùi Xuân H, Giáp Văn N, Từ Văn Ch, Triệu Thanh B đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Việt Yên đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 19/6/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo X27 màu xanh do H đem bán do anh Dương Ngô H1 tự nguyện giao nộp. Ngày 02/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Việt Yên có Quyết định trưng cầu giám định số 175 xác định tỷ lệ thương tích của anh Bàn Việt A. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 9455/20/Tg ngày 03/6/2020, Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1%.

Ngày 26/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định hiện trường xảy ra vụ án tại cổng chính công ty TNHH L - Khu công nghiệp V thuộc địa phận xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành trích xuất dữ liệu hình ảnh ghi lại diễn biến sự việc anh Bàn Việt A bị đánh từ camera an ninh tại cổng chính công ty do anh Nguyễn Huy M3, sinh năm 1993 là quản lý bộ phận bảo an cung cấp, sao lưu ra đĩa DVD.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan điều tra có Yêu cầu định giá tài sản số 98, xác định giá trị chiếc điện thoại di động H chiếm đoạt của anh V và nhật của chị Minh. Tại Kết luận định giá tài sản số 87 ngày 09/10/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên đã định giá và kết luận: điện thoại di động Vivo X27 trị giá 5.000.000 đồng, điện thoại di động Oppo A7 trị giá 3.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 164/CT-VKS ngày 13/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Bùi Xuân H về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Bùi Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

* **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

* **Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2020.

Về phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Bùi Xuân H.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Bùi Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Xuân H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, tại cổng công ty TNHH L - Khu công nghiệp V thuộc địa phận xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Bùi Xuân H đã có hành vi dùng tay, chân đá, đá nhiều cái vào vùng mặt, đầu, người anh Bàn Việt A, sinh năm 1991, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Sau đó, lợi dụng anh Bàn Việt A bị đau, không chống cự được, H đã chiếm đoạt của anh V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo X27 màu xanh trị giá 5.000.000 đồng.

[4] Như vậy hành vi của Bùi Xuân H đã phạm vào tội “*Cướp tài sản*”. Bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Bùi Xuân H về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan đối với bị cáo.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần

phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Quyết định số 600/QĐ-TA ngày 01/8/2017 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường giáo dưỡng số 2- Cục C10- BCA trong thời hạn 12 tháng. Đã chấp hành xong ngày 03/8/2018; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 54/QĐ-XPHC ngày 15/5/2020 của Công an huyện Hiệp Hòa xử phạt hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, sống phụ thuộc vào gia đình nên không cần thiết xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/10/2020, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho anh Bàn Việt A chiếc điện thoại di động bị H chiếm đoạt, anh Bàn Việt A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì khác. Ngày 11/10/2020, Giáp Văn N đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị M số tiền 3.000.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại N làm hỏng của chị M, chị M không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Dương Ngô H1 không đề nghị H phải trả lại anh số tiền 2.000.000 đồng mua điện thoại. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Quá trình giải quyết vụ án, ngày 11/10/2020, Nguyễn Duy D đã bồi thường cho anh Bàn Việt A 80.000.000 đồng, anh Bàn Việt A nhận bồi thường, có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với các đối tượng gây thương tích cho anh. Anh cam đoan việc rút đơn là hoàn toàn tự nguyện. Ngày 12/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết

định đình chỉ điều tra vụ án hình sự Cố ý gây thương tích số 05, Quyết định đình chỉ điều tra bị can số 04 đối với Giáp Trọng H3, số 05 đối với Nguyễn Duy D, số 06 đối với Giáp Văn N, số 07 đối với Lý Văn V, số 08 đối với Triệu Thanh B, số 09 đối với Từ Văn Ch về tội “Cố ý gây thương tích”. Đồng thời, ngày 15/10/2020, Cơ quan điều tra có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Triệu Thanh B, Nguyễn Duy D, Lý Văn V, Giáp Văn N, Từ Văn Ch, Giáp Trọng H3 số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe” là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên Sen các bị can khai cùng làm việc tại công ty và tham gia đánh anh Bàn Việt A, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công ty TNHH L, phòng nhân sự của công ty cung cấp không có công nhân nào tên S. Các bị can không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng này. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với anh Dương Ngô H1 là người mua điện thoại của H nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có hành vi vi phạm pháp luật.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân H 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/6/2020 .

Về phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Bùi Xuân H.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Bùi Xuân H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS + VP.

(đã ký)

Ngô Văn Quang